TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2022/HSST
Ngày 28 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thu
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Đình Thanh
Ông Phạm Hồng Thái

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Quỳnh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

VŨ THẾ T, sinh năm: 1982; Nơi ĐKHKTT: Chung Cư M, phường 3, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi tạm trú: Xóm 11, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam từ năm 2009, năm 2020 T về địa phương tại phường 3, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh, sau đó về cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Nam định, T không chuyển sinh hoạt Đảng, không tham gia sinh hoạt Đảng ở đâu. Tại phiên tòa Vũ Thế T cũng xác nhận đã tự ý bỏ sinh hoạt Đảng, hiện Vũ Thế T không còn là Đảng viên; Bố đẻ: Vũ Đình Đ, sinh năm: 1952; Nơi cư trú: Xóm 11, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Mẹ đẻ: Ngô Thị C (Đã chết); Gia đình có 4 chị em, T là con thứ ba; Vợ: Lê Thị H; sinh năm: 1984 (Đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị caó Vũ Thế T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2021 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Vũ Thị N, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Khu D, xã N, huyện N,

tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thế T là công nhân công ty AMARA thuộc khu công nghiệp, thị trấn Cổ Lễ đồng thời học pha sơn tại công ty YAMANY thuộc xã Nam Hồng, huyện Nam Trực. Khoảng 21 giờ ngày 10/10/2021, sau khi đi học pha sơn ở Công ty YAMANY, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, gắn biển số 59T1-824.46 đi theo đường quốc lộ 21B để về nhà ở xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Khi đi qua cửa hàng tạp hoá O M ở TDP Trần Phú, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh do chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1970 làm chủ quán. T dừng xe lại trước cửa hàng để vào mua bao thuốc lá Sài Gòn bạc, chị M đi vào bên trong lấy thuốc lá đưa cho T. T đứng bên ngoài quan sát thấy trên mặt quầy bán hàng ở phía trước cửa hàng có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng Gold của chị Vũ Thị N, sinh năm: 1984 ở khu D, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định là khách đến mua hàng. Lúc này, do đang bê hàng ra xe máy của mình nên chị N để chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold trên mặt quầy bán hàng. T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. T lấy ra 50.000 đồng trả cho chị M, chị M nhận tiền rồi lại đi vào bên trong lấy tiền thừa trả lại cho T. T quan sát xung quanh thấy tại cửa hàng chỉ có chị M và chị N nhưng không để ý đến chiếc điện thoại, T liền cầm chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold nêu trên rồi cất giấu vào trong túi quần đang mặc. Sau đó, chị M đi ra cầm tiền thừa trả lại T. T nhận tiền rồi điều khiển xe máy đi về nhà ở xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Ngày 16/10/2021, T lên mạng xã hội Facebook (T không nhớ hội nhóm, tên tải khoản cá nhân nào) có đăng tải một số hình ảnh của bản thân lúc trộm cắp chiếc điện thoại vào tối ngày 10/10/2021 tại cửa hàng tạp hóa O M nên đến khoảng 18 giờ ngày 24/10/2021, T đóng gói chiếc điện thoại Iphone 12 Promax nêu trên vào trong một hộp giấy cát tông mang đến đưa cho chị M nói: "Cho em gửi cho người bị mất điện thoại" rồi lên xe đi về.

Ngày 10/10/2021, chị Vũ Thị N làm đơn trình báo về việc chị bị mất chiếc điện thoại trên.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) hộp cát tông hình chữ nhật mẫu vàng bên ngoài có ghi dòng chữ "Điện thoại Iphone gửi anh Đạt" và "ĐT 0942049199 088668611"; 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold do chị Vũ Thị N tự nguyện giao nộp.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade FL sơn màu trắng xám, gắn biển số 59T1-824.46 có số khung: RLHJF4616FZ416129, số máy:

JF46E7044359 là phương tiện T sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp**.**

Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 15 tháng 11 năm 2021 của HĐĐG tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng Gold có trị giá 20.000.000 đồng**.**

** Xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold, sau khi tạm giữ, xác minh Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại này cho chị N để quản lý, sử dụng.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade FL sơn màu trắng xám, gắn biển số 59T1-824.46 có số khung: RLHJF4616FZ416129, số máy: JF46E7044359. Sau khi tra cứu theo số khung, số máy không nằm trong hệ thống truy tìm vật chứng. Chiếc xe có số khung, số máy như trên được đăng ký biển số 59HI-53141, chủ đăng ký là anh Nguyễn Ngọc Trường K ở xóm 5B, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Kết quả xác minh xác định anh K hiện nay không còn đăng ký cư trú tại địa chỉ nêu trên, không xác định được anh K hiện đang cư trú ở đâu để làm việc. Đồng thời theo ông Vũ Đình Đ (bố đẻ của T) khai mua lại của một người không quen biết, ông Đ cho T mượn làm phương tiện đi làm hàng ngày. Ngày 10/10/2021, ông Đ không biết T sử dụng chiếc xe máy nêu trên đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã giao lại chiếc xe máy nêu trên cho ông Đ quản lý, sử dụng.

- Đối với chiếc biển số 59T1-824.46 gắn trên chiếc xe máy của ông Vũ Đình Đ. Qua tra cứu không tìm thấy cơ sở dữ liệu, đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 hộp cát tông hình chữ nhật màu vàng bên ngoài có ghi dòng chữ: "Điện thoại Iphone gửi anh Đạt" và "ĐT 0942049199 088668611", T sử dụng để dựng chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold đã trộm cắp được đưa cho chị M trả lại chị N. Đây là vật không có giá trị, đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Vũ Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 34/KSĐT ngày 09 tháng 5 năm 2022, VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Thế T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo Vũ Thế T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Vũ Thế T phạm tội "Trộm cắp tài sản", căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm

b, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt: Vũ Thế T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Bị cáo Vũ Thế T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Trực Ninh, Điều tra viên, VKSND huyện Trực Ninh, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như; Biên bản vụ việc; Biên bản ghi lời khai của người bị hại; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 10/10/2021, Vũ Thế T có hành vi lén lút lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold trị giá 20.000.000 đồng của chị Vũ Thị N tại cửa hàng tạp hóa O M ở TDP Trần Phú, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý bằng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang sống cùng bố đẻ bị bệnh không lao động được còn phải nuôi con nhỏ,

đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy: Không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục cải tạo bị cáo theo Điều 65 BLHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy; Không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm Dân sự: Chị Vũ Thị N đã nhận lại 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold và có lời khai không yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thế T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thế T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/6/2022.

Giao bị cáo Vũ Thế T cho chính quyền địa phương xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc biển số 59T1-824.46; 01 hộp cát tông hình chữ nhật màu vàng bên ngoài có ghi dòng chữ "Điện thoại Iphone gửi anh Đạt" và ĐT "0942049199, 088668611" (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 38/THA ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Vũ Thế T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày; Bị cáo Vũ Thế T có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; Người bị hại chị Vũ Thị N vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;
- Lưu HSVA + VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu